

Bản án số: 28/2021/HS-PT
Ngày: 24-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa.
Ông Lê Xuân Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 08/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Cao S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P.

- Bị cáo có kháng cáo:

Cao S (tên gọi khác: Xe lam); sinh năm 1992 tại huyện P1, Bình Định; nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện P1, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cao Văn N, sinh năm 1956 và bà Đào Thị T, sinh năm 1955 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Trung T không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Hữu T - Luật sư của Công ty Luật TNHH Hãng Luật Roma thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/5/2020 đến ngày 11/6/2020, Nguyễn Trung T và Cao S đã rủ nhau sử dụng xe mô tô thực hiện nhiều lần giật tài sản của những người khác trên địa bàn các huyện P, P1, thị xã A bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 ngày 22/5/2020, Cao S điều khiển xe mô tô biển số 77L1 - 782.XX đi trên Quốc lộ 1A thuộc địa phận thị trấn P, huyện P1 thấy Nguyễn Thị Kiều N đang đứng ở lề đường Quốc lộ 1A, đoạn trước cổng Tòa án nhân dân huyện P1 để đón xe về tỉnh P, trên tay N có cầm điện thoại Samsung Galaxy A6⁺ màu xanh, sau ôp lưng điện thoại N có để 750.000 đồng. S điều khiển xe mô tô áp sát vào người N, dùng tay giật điện thoại của N, rồi nhanh chóng tẩu thoát đến khu vực cầu B thuộc xã M, huyện P1, S mở ôp lưng điện thoại lấy 750.000 đồng và tháo sim điện thoại vứt bỏ, cầm điện thoại đi về nhà.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 04/6/2020 Nguyễn Trung T rủ Cao S sử dụng xe mô tô đi giật tài sản thì S đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 77L1 - 782.XX chở S đi trên đường Q nối dài thuộc thôn K, xã C, huyện P thấy chị Dương Thị Hồng H đang ngồi nghe điện thoại ở trước nhà, T dừng xe để S đi bộ đến chỗ chị H nhanh chóng giật điện thoại hiệu OPPO F11 Pro của chị H rồi lên xe mô tô cho T chở S tẩu thoát. S bán điện thoại này cho một cửa hàng điện thoại di động không xác định được chủ tiệm ở thị trấn P được 1.300.000 đồng lấy tiền tiêu xài.

Vụ thứ ba: Khoảng 20 giờ 30 ngày 10/6/2020 Nguyễn Trung T điều khiển xe mô tô biển số 77F1 - 524.XX (biển số đã tháo rời cất trong cốp xe) chở Cao S đi trên đường Nguyễn N thuộc khu vực B, Phường Đ, thị xã A, thấy em Đào Như P (sinh ngày 20.5.2007) và em Cao Nguyễn Thu N đang đi bộ qua đường, trên tay P có cầm điện thoại hiệu HONOR, T điều khiển xe áp sát người P, S ngồi sau dùng tay giật điện thoại của P rồi nhanh chóng tẩu thoát. Chiếc điện thoại này, T dùng để sử dụng.

Vụ thứ tư: Khoảng 17 giờ ngày 11/6/2020 T rủ S đến thị trấn N, huyện P giật tài sản. Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 77F1 - 524.XX (biển số đã tháo rời cất trong cốp xe) chở S đến công viên N, huyện P, thấy em Nguyễn Thị S đang ngồi trên xe đạp điện nghe điện thoại tại lề đường T thuộc khu A, thị trấn N, huyện P. T điều khiển xe áp sát người S, S ngồi sau dùng tay giật điện thoại hiệu HUAWEI Nova 3i của S rồi tẩu thoát. S

truy hô người dân đuổi theo đến đoạn Quốc lộ 1A thuộc thôn K, xã C, huyện P thì giữ được T và S cùng điện thoại của S giao cho cơ quan Công an.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Nguyễn Trung T và Cao S còn khai nhận đã thực hiện các vụ chiếm đoạt tài sản khác như sau:

- Khoảng 22 giờ ngày 04/6/2020 T và S giật 01 điện thoại hiệu VIVO của một người phụ nữ (không xác định được tên, địa chỉ) trên đường Quốc lộ 1A thuộc khu vực V, phường N, thị xã A. Điện thoại này S bán cùng điện thoại Samsung Galaxy A6⁺ S giật được của Nguyễn Thị Kiều N tại huyện P1 cho một tiệm điện thoại tại thành phố Q không xác định được địa chỉ được 2.000.000 đồng, chia cho T 1.000.000 đồng.

- Khoảng thời gian đầu tháng 6/2020, Cao S thực hiện một vụ giật điện thoại hiệu Samsung Galaxy J3 của một em gái (Không xác định được tên, địa chỉ) trên đường Q gần chợ chiều thuộc khu A, thị trấn N, huyện P, điện thoại này S đã giao nộp cho cơ quan Công an.

Cơ quan CSĐT Công an huyện P, huyện P1 và thị xã A đã trưng cầu định giá tài sản bị chiếm đoạt và được Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Điện thoại di động hiệu HUAWEI Nova 3i của Nguyễn Thị S trị giá 2.500.000 đồng. Điện thoại di động hiệu HONOR của Đào Như P trị giá 2.000.000 đồng. Điện thoại di động hiệu OPPO F11 Pro của Dương Thị Hồng H tại thời điểm chiếm đoạt trị giá 3.500.000 đồng. Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6⁺ của Nguyễn Thị Kiều N tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 1.650.000 đồng. Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 trị giá 500.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị S, em Đào Như P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Gia đình bị cáo Cao S giúp bị cáo S và bị cáo Nguyễn Trung T bồi thường cho chị Dương Thị Hồng H và Nguyễn Thị Kiều N mỗi người 5.000.000 đồng. Chị H và chị N không yêu cầu gì thêm phần dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Cao S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: Điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao S 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/6/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trung T, quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, bị cáo Cao S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo S, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo 06 tháng tù.

- Người bào chữa cho bị cáo S phát biểu ý kiến và đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo S, sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Nguyễn Trung T đã rủ bị cáo Cao S đi cướp giật tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 22/5/2020 đến ngày 11/6/2020, bị cáo T điều khiển xe mô tô chở bị cáo S ngồi sau, đi dạo tìm người đi đường sử dụng điện thoại di động thì áp sát để bị cáo S giật lấy điện thoại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Các bị cáo đã cùng nhau thực hiện 04 vụ, bị cáo S thực hiện riêng 02 vụ, chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại, trong đó có bị hại Đào Như P (sinh ngày 20/5/2007), tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 10.900.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo S về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cao S, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 05 năm tù là đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp tài liệu chứng cứ xác nhận cha bị cáo là người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo 06 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định là phù hợp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

[4] Về án phí: Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBT VQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 thì kháng cáo của bị cáo Cao S được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao S, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao S 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Cao S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Phần quyết định còn lại của bản án sơ không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA huyện P;
- TA, VKS, CQĐT CA huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Liên